

Bản án số: **224/2024/HS-PT**
Ngày: 24-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Thuần**

Các Thẩm phán: Ông **Trương Ngọc Hồng**

Ông **Nguyễn Thành Quang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Minh Hiếu** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Huỳnh Thị Cẩm L** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Thị Bích T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo:

Huỳnh Thị Bích T, sinh ngày 01/01/1990 tại K; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh K; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Đ và bà Lê Thị M; Chồng Trần Văn N; Con 01 người con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị Bích T: Luật sư **Trần Quang A** Văn phòng Luật sư Quang A thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/9/2023, bà Đỗ Thị Mỹ D đang ở nhà thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh K. Lúc này, Trần Thị Cẩm L và Huỳnh Thị Bích T đi lại nhà bà D để hỏi vụ việc có liên quan đến con của bà L bị chó cắn (do sợ bị chó cắn nên T cầm theo một khúc gỗ mắ, dài khoảng 40cm, loại gỗ tròn, to khoảng bằng ngón chân cái của người lớn). Khi L và T đi lại nhà bà D đang đóng cổng nên L và T kêu lớn tiếng. Bà D từ trong nhà đi ra dùng hai tay đánh trúng vào người T, T tức giận nên dùng khúc gỗ nêu trên đánh trúng bà D nhiều cái (trúng phần mềm không có thương tích). Lúc này, ông Nguyễn Hoàng Kiển (chồng bà D) và L can ngăn nên T đi lại quán nước ông T (ở gần đó). Bà D bị đánh nên tức giận và đi vào nhà lấy một khúc gỗ điên điên dài khoảng 70cm, loại gỗ tròn, rượt đánh T, ông Kiển chạy theo sau ngăn cản bà D. Khi đến quán nước ông T, bà D xông vào đánh T nhưng không trúng. Lúc này, T lấy một cái ghế tại quán nước ông T (loại ghế nhựa có tựa lưng, màu nâu, hiệu DUY TÂN, có 04 chân), T cầm ghế bằng hai tay, T đánh một cái từ trên xéo xuống theo hướng từ phải qua trái trúng vào vùng mắt trái của bà D một cái làm chảy máu. Ông Kiển thấy vậy tức giận định đánh T nhưng được ông T, ông Điệp và bà L can ngăn. Sau đó, T chạy về nhà đóng cửa trốn, bà D cùng ông Kiển chạy theo. Khi đến nhà T, bà D dùng tay đập cửa và giật cửa nhà T, đồng thời la lớn tiếng kêu T ra để đánh. Khoảng 10 phút sau, T không ra nên ông Kiển, bà D đi về.

Khoảng 30 phút sau, ông Kiển, bà D tiếp tục đi lại nhà T. Cùng lúc này có khoảng 06 đối tượng lạ mặt cũng đi lại nhà T. Tại nhà T, bà D tiếp tục la lớn tiếng kêu T ra nhưng T không ra. Cùng lúc này, Đặng Gia B và Lâm Trọng V đi lại xem, V thấy nhiều đối tượng lạ mặt nên nói “chuyện nhỏ xiu vậy mà kéo lại đánh người ta, còn đánh đàn bà nữa chứ”, nói xong V bị nhóm người trên để ý. Bảo thấy vậy nên kêu V lại nhà Bảo tiếp tục nhậu cùng với nhóm bạn của Bảo. Khoảng 10 phút sau, trong lúc V cùng với T, Tín, Nhi, Nam, N và Gia L đang ngồi nhậu ở hàng ba trước nhà Bảo thì nhóm đối tượng trên (03 đối tượng) đi lại tìm V. Trong đó có một đối tượng (không rõ nhân thân, lý lịch) xông vào dùng dao tự chế chém V liên tiếp 03 cái (01 cái trúng vùng vai - cánh tay phải; 01 cái trúng cánh tay phải; 01 cái trúng vùng hố chậu phải), tiếp theo một đối tượng khác cũng cầm dao tự chế xông vào chém N 02 cái trúng vùng lưng (N không có thương tích, không có yêu cầu), chém xong các đối tượng đi khỏi hiện trường. Sau khi sự việc xảy ra, Lâm Trọng V và Đỗ Thị Mỹ D cùng nhập viện điều trị vết thương, đến ngày 15/9/2023 cả hai xuất viện.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (Một) ghế nhựa (loại có tựa lưng, màu nâu, hiệu DUY TÂN, số 0346, có 04 chân), trọng lượng 2.140gam.

* Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 844/KLTTCT-PY ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với thương tích của Đỗ Thị Mỹ D như sau:

Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Vết thương vùng (mặt) góc trong mi mắt trái, gây đứt lệ quản dưới. Hiện tại, mắt trái đứt lệ quản dưới, tắc lệ quản dưới, gây chảy nước mắt.

+ Hiện tại vùng vai trái, hông trái, hông phải và đùi phải, không thấy dấu vết thương tích do đã thương.

- Kết quả cận lâm sàng:

+ Xquang sọ thẳng, nghiêng; Ngực thẳng, nghiêng; Khung chậu thẳng và Đùi phải thẳng, nghiêng: Không thấy hình ảnh bất thường.

+ Kết quả OCT: Vùng hoàng điểm không phù gai.

+ Hình màu đáy mắt:

Mắt phải: Xuất tiết màng khoảng 1/4 đường kính gai, cạnh gai thị/ Xuất tiết, xuất huyết, vi phình mạch rải rác võng mạc.

Mắt trái: Đáy mắt bình thường.

Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Thị Mỹ D tại thời điểm giám định là: 12% (Mười hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Vật gây thương tích: Thương tích vùng mắt trái do vật có cạnh tày gây nên. Hiện tại vùng vai trái, hông trái, hông phải và đùi phải, không thấy dấu vết thương tích do đã thương nên không đủ cơ sở kết luận vật gây nên thương tích.

* Tại Kết luận giám định vật gây thương tích số: 845/KLVGTT-PY ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

Các kết quả chính:

- Mẫu vật là ghế nhựa gửi giám định là dạng vật tày có cạnh.

- Thương tích ở vùng góc trong mi mắt trái của Đỗ Thị Mỹ D do vật tày có cạnh gây nên.

Kết luận:

Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trung cầu giám định gửi đến, xác định:

Mẫu vật là ghế nhựa gửi giám định có thể gây được thương tích ở vùng góc trong mí mắt trái của Đỗ Thị Mỹ D.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST, ngày 29/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Thị Bích T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Bích T, 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/9/2024, bị cáo Huỳnh Thị Bích T có đơn kháng cáo với nội D xin hưởng án treo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng tội và giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Xử phạt mức án 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường đầy đủ cho người bị hại, bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Luật sư Trần Quang A bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Thống nhất với quan điểm của viện kiểm sát đề nghị. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, do quá bức xúc việc bị hại đánh bị cáo đến lần thứ hai nên bị cáo có dùng ghế nhựa chống đỡ và có gây thương tích nhưng ý chí của bị cáo không cố ý gây thương tích cho hại, trong vụ án này bị hại cũng có phần lỗi, sau khi xét xử bị hại có đơn xin cho bị

cáo được hưởng án treo, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Khoảng 19 giờ ngày 10/9/2023, sau khi Đỗ Thị Mỹ D và Huỳnh Thị Bích T xảy ra cự cãi vì chuyện chó nhà bà D cắn cháu bà T thì bà D có dùng tay đánh trúng bà T (không có thương tích) tại nhà bà D thì được mọi người can ngăn, Huỳnh Thị Bích T đi lại quán nước ông T (ở gần đó), bà D rượt theo đánh T. Khi đến quán nước ông T, bà D xông vào đánh T nhưng không trúng thì bị T lấy một cái ghế tại quán nước ông T (loại ghế nhựa có tựa lưng, màu nâu, hiệu DUY TÂN, có 04 chân), T cầm ghế bằng hai tay, T đánh một cái từ trên xéo xuống theo hướng từ phải qua trái trúng vào vùng mắt trái của bà D gây thương tích. Hậu quả làm cho bị hại Đỗ Thị Mỹ D bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Do đó, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Thị Bích T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Bản thân bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ mà bất kì ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 BLHS để xử bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo cũng xuất phát từ một

phần lỗi của bị hại không chịu trách nhiệm về việc để chó cắn cháu của bị cáo, bị hại ra tay đánh bị cáo trước, khi được can ngăn bị cáo đã bỏ đi qua quán nước, bị hại còn đuổi theo đến quán nước dùng cây đánh bị cáo trước, bị cáo tự vệ nên đã thiếu bình tĩnh dùng ghế gần đó đánh lại bị hại gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại là 12%, sau khi xảy ra sự việc bị cáo cũng rất ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường thiệt hại đầy đủ theo yêu cầu của bị hại. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên qua thảo luận và nghị án HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển hình phạt của bị cáo từ tù giam sang hình phạt tù treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm từ 01 năm 06 tháng tù giam thành 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về quan điểm của luật sư đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của luật sư.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Bích T, sửa Bản án sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Huỳnh Thị Bích T, 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời hạn thử thách là 03 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện AB, tỉnh K nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thị Bích T không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đường sự (2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Thuận